

Số: 1.93/TKDK-TCKT.

Tp.HCM, ngày 31 tháng 3 năm 2023

V/v: Giải trình các nội dung liên quan đến báo cáo tài chính riêng năm 2022.

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020

Chúng tôi xin giải trình các nội dung liên quan đến báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán 2022 như sau:

1. Cơ sở ý kiến ngoại trừ:

Tại thuyết minh số 38 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính riêng, trong kỳ Tổng Công ty thực hiện điều chỉnh hồi tố các khoản mục liên quan đến việc đánh giá tồn thất và trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với dự án Nghi Sơn - Thanh Hóa và dự án Lô B Ô Môn, nội dung này Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến ngoại trừ trên Báo cáo tài chính riêng các năm trước kết hợp với việc ghi nhận giá vốn trong năm theo tỷ lệ kế hoạch chưa theo chi phí thực tế phát sinh, bằng các thủ tục đã thực hiện, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá sự phù hợp của việc ghi nhận của khoản mục hàng tồn kho (mã số 140) trên bảng cân đối kế toán riêng với giá trị tại thời điểm 31/12/2022 là 2,93 tỷ VND, do đó chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không cũng như ảnh hưởng của nó đến số liệu các chỉ tiêu khác trên Báo cáo tài chính riêng đính kèm.

Tại ngày 31/12/2022, số dư Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi là 89,05 tỷ VND, trong đó bao gồm số dự phòng đã ghi nhận vào Báo cáo kết quả kinh doanh riêng năm 2022 là 36,55 tỷ VND. Với các hồ sơ được cung cấp và bằng các thủ tục kiểm toán đã thực hiện, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không cũng như ảnh hưởng của vấn đề này tới Báo cáo tài chính riêng đính kèm.

Theo thông tin được trình bày tại Thuyết minh số 27 của Báo cáo tài chính riêng, trong kỳ Tổng Công ty đã ghi nhận vào Chi phí quản lý doanh nghiệp đối với khoản tiền thuê văn phòng phải trả bổ sung cho Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần theo Biên bản thỏa thuận ký ngày 11/05/2022 về việc điều chỉnh tiền thuê văn phòng cho giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2013 với số tiền là 42.602.828.534 đồng. Chúng tôi không thu thập được đầy đủ hồ sơ cần thiết để đánh giá sự phù hợp của việc ghi nhận khoản chi phí này cũng như ảnh hưởng của nó đến Báo cáo tài chính riêng đính kèm.

Theo thông tin được trình bày tại Thuyết minh số 33 của Báo cáo tài chính riêng, Tổng Công ty và công ty con là Petrovietnam Engineering (Malaysia) Sdn. Bhd đang phát sinh vụ kiện với tổng thầu của dự án tổ hợp lọc hóa dầu Rapid tại Malaysia, liên quan đến các phụ phí phát sinh đang trong quá trình thương lượng với tổng thầu. Đến thời điểm lập Báo cáo tài chính riêng này vụ việc đang được



Trọng tài Thương mại Quốc tế giải quyết tranh chấp. Bằng các thủ tục đã thực hiện, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về khả năng thu hồi liên quan đến dự án, do đó chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh trên Báo cáo tài chính riêng đính kèm hay không, bao gồm các khoản mục: Đầu tư tài chính dài hạn với số tiền 5.348.772.150 đồng, khoản mục Phải thu ngắn hạn của khách hàng với số tiền 70,6 tỷ VND, khoản mục Phải thu về cho vay ngắn hạn với số tiền 238,92 tỷ VND và khoản mục Phải thu khác ngắn hạn với số tiền 106,65 tỷ VND.

Tại thuyết minh số 33 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính riêng, Tổng Công ty công bố thông tin phán quyết của Tòa án Nhân dân huyện Nhà Bè về việc hủy bỏ Nghị quyết số 11/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2022 và Nghị quyết số 29/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022 của Tổng Công ty theo Bản án sơ thẩm số 78/2022/QĐST-KDTM ngày 25 tháng 10 năm 2022. Tổng Công ty đã kháng cáo lên cấp xét xử tiếp theo và đến thời điểm phát hành Báo cáo tài chính riêng này vụ việc chưa được giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính riêng đính kèm.

Báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty (đính kèm) đang phản ánh tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022 có lỗ lũy kế đến cuối kỳ (mã số 421) là 192,46 tỷ VND; Nợ phải trả (mã số 300) lớn gấp 5,57 lần Vốn chủ sở hữu (mã số 400); Các vấn đề này cùng với các giải trình của Ban Tổng Giám đốc tại Thuyết minh 2.3 và các cơ sở ý kiến mà chúng tôi đã nêu trên đây cho thấy sự tồn tại của các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Tổng Công ty. Tuy nhiên, Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Tổng Công ty vẫn đang được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

2. Giải trình của đơn vị:

Đối với thuyết minh số 41, các dự án Nghi Sơn - Thanh Hóa và dự án Lô B Ô Môn, thời điểm thực hiện dự án vào các năm 2014 và 2011. Các dự án ở tình trạng dở dang kéo dài, chưa quyết toán được, trong năm 2022 Tổng công ty rà soát và thành lập tổ kiểm kê, thẩm định dự án. Mặt khác, Tổng công ty cũng đã nỗ lực trao đổi, hợp với đối tác để có phương án quyết toán hợp đồng. Căn cứ vào kết quả thẩm định và làm việc với đối tác, Tổng công ty đã trích lập dự phòng và sẽ tiến hành quyết toán trong năm 2023.

Đối với khoản chi phí thuê văn phòng, do trước đây các bên có ghi nhớ sẽ xem xét lại đơn giá thuê (năm 2011-2013) phù hợp cho các bên hợp doanh (Hóa đơn năm 2011-2013 đã phát cho PVE). Hiện tại, phần vốn góp 20% của PVE tại Hợp đồng hợp tác kinh doanh đã bán đấu giá trả nợ vay của Vietcombank, đơn vị trúng đấu giá là PV Gas, do đó PVE phải quyết toán với Hợp doanh và hạch toán khoản thuê văn phòng còn thiếu của năm 2011-2013.

Đối với vụ kiện kiện phát sinh liên quan dự án Rapid, do phía ICC tiếp tục gia hạn thời gian ra phán quyết cuối cùng nên Tổng công ty cũng không có đủ thông tin khách quan để xác định hiện trạng các khoản ghi nhận sẽ có kết quả cuối cùng ra sao. Nên vẫn giữ quan điểm chờ kết quả của ICC để xử lý cuối cùng.

Đối với vụ kiện do tòa án huyện Nhà Bè thụ lý, Tổng công ty đã kháng cáo lên cấp cao hơn và hiện đang chờ phúc thẩm.



Đối với vấn đề hoạt động liên tục, do Tổng công ty là đơn vị hoạt động dựa trên nòng cốt là cán bộ công nhân viên, là các kỹ sư trình độ chuyên môn cao, thực hiện các công trình có hàm lượng chất xám cao, chúng tôi tin rằng, giữ được lực lượng lao động hiện tại là đơn vị còn có khả năng phục hồi. Mặt khác Tổng công ty sẽ nỗ lực đàm phán với các chủ nợ để có kế hoạch trả nợ phù hợp với tình hình của đơn vị.

Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP cam kết các nội dung trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Ngô Ngọc Thương

